

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 04 trang)

Bài thi: Khoa học xã hội, Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian giao đề

Mã đề thi: 445

Họ và tên thí sinh: Số báo danh: ..Q33069

Câu 1. Trong những năm 1975 - 1979, cách mạng Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới phía Bắc.
 C. Khởi nghĩa giành chính quyền.
B. Kháng chiến chống Pháp.
D. Kháng chiến chống Mĩ.

Câu 2. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào sau đây trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới?

- A. Anh.
 B. Mĩ.
C. Pháp.
D. Đức.

Câu 3. Những năm 1950 - 1973, kinh tế các nước Tây Âu phát triển nhanh là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.
B. Không phải cấp kinh phí cho quốc phòng.
C. Tham gia Hội đồng tương trợ kinh tế.
D. Buôn bán nô lệ sang khu vực Mĩ Latinh.

Câu 4. Đông Khê được chọn là nơi mở đầu chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 của quân dân Việt Nam vì đó là vị trí

- A. trung tâm "Hành lang Đông - Tây" của quân Pháp.
 B. Không quan trọng nên Pháp bỏ phòng lực lượng sơ hở.
C. quan trọng nhất nên Pháp tập trung binh lực rất đông.
D. có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của quân Pháp.

Câu 5. Trong công cuộc cải cách - mở cửa (từ năm 1978), Trung Quốc lấy phát triển lĩnh vực nào sau đây làm trung tâm?

- A. Thể thao.
 B. Xã hội.
 C. Kinh tế.
D. Văn hoá.

Câu 6. Từ năm 1945 đến năm 1952, Nhật Bản thực hiện chính sách đối ngoại nào sau đây?

- A. Tham gia thành lập Liên hợp quốc.
 B. Hoà hoãn với các nước Đông Âu.
C. Ủng hộ Mĩ xâm lược Việt Nam.
D. Liên minh chặt chẽ với Mĩ.

Câu 7. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919 - 1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào lĩnh vực

- A. ngoại thương.
 B. nông nghiệp.
C. tài chính.
D. giao thông vận tải.

Câu 8. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sự kiện nào sau đây đã tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu?

- A. Cộng đồng châu Âu kí Hiệp ước Maxtrich (1991).
B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được thành lập (1949).
 C. 33 nước châu Âu tham gia kí Định ước Henxinki (1975).
D. Mĩ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (1989).

Câu 9. Trong phong trào Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam, lực lượng tham gia đông đảo nhất là

- A. tầng lớp văn thân.
C. giai cấp nông dân.
B. tầng lớp thợ thủ công.
D. giai cấp công nhân.

Câu 10. Từ sau năm 1945, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở khu vực Mĩ Latinh có điểm/khác biệt nào so với cuộc đấu tranh của nhân dân châu Phi?

- A. Chỉ sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang.
 C. Đầu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.
B. Xoá bỏ được chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
D. Chủ yếu do giai cấp vô sản lãnh đạo.

Câu 11. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam khác nhau về

- A. bối cảnh lịch sử.
C. lãnh đạo cách mạng.
B. lực lượng chủ yếu.
 D. đường lối chiến lược.

Câu 12. Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam (1919 - 1925), giai cấp tiêu tư sản đã tổ chức hoạt động nào sau đây?

- A. Quyên góp ủng hộ bãi công Ba Son.
 C. Thành lập Việt Nam Quang phục hội.
B. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.
D. Tổ chức truy điệu Phan Châu Trinh.

Câu 13. Nội dung nào sau đây không thể hiện vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)?

- A. Thông nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Triệu tập và chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
- C. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Thông qua Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 14. Trong thời kì 1954 - 1975 ở Việt Nam, chiến dịch Tây Nguyên (tháng 3 - 1975) nằm trong

- A. cuộc Tống tiền công và nổi dậy Xuân 1975.
- B. cao trào kháng chiến chống Mĩ năm 1975.
- C. cuộc Tống khôi nghĩa trên cả nước năm 1975.
- D. phong trào đổi tự do dân chủ Xuân 1975.

Câu 15. Tháng 9 - 1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương: "Tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu..." (Võ Nguyên Giáp, Điện Biên Phủ, NXB Quân đội nhân dân H., 1964, tr.47) nhằm mục tiêu nào sau đây?

- A. Giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
- B. Tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân đội Pháp ở Đông Dương.
- C. Làm thất bại kế hoạch tập trung binh lực của thực dân Pháp.
- D. Buộc thực dân Pháp phải đàm phán để kết thúc chiến tranh.

Câu 16. Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân khách quan làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)?

- A. Các dân tộc tiến bộ, yêu hoà bình trên thế giới cổ vũ Việt Nam.
- B. Nhân dân Việt Nam đoàn kết, đấu tranh kiên cường, bất khuất.
- C. Sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- D. Ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia đoàn kết chống kẻ thù chung.

Câu 17. Trong những năm 30 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây chủ trương liên kết với Anh, Pháp để chống phát xít và nguy cơ chiến tranh?

- A. Ba Lan.
- B. Hoa Kỳ.
- C. Tiệp Khắc.
- D. Liên Xô.

Câu 18. Trong thời kì 1945 - 1954, thắng lợi quân sự nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp?

- A. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.
- B. Chiến dịch Thượng Lào xuân - hè năm 1953.
- C. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- D. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

Câu 19. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào ở khu vực Đông Bắc Á được mệnh danh là "con rồng" kinh tế châu Á?

- A. Mông Cổ.
- B. Triều Tiên.
- C. Trung Quốc.
- D. Hàn Quốc.

Câu 20. Năm 1945, tổ chức Liên hợp Quốc được thành lập nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Duy trì hoà bình và an ninh thế giới.
- B. Bảo vệ các nước khối Đồng minh.
- C. Duy trì trật tự thế giới nhiều trung tâm.
- D. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.

Câu 21. Biện pháp cơ bản được đề quốc Mĩ thực hiện xuyên suốt trong các chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1973) là

- A. ra sức chiếm đất, giành dân.
- B. tiến hành chiến tranh một phía.
- C. sử dụng quân Mĩ làm nòng cốt.
- D. sử dụng quân đội đồng minh.

Câu 22. Thực tiễn cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1975 đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho Đảng và nhân dân ta trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ngày nay?

- A. Chú trọng sử dụng bạo lực cách mạng trong công cuộc xây dựng đất nước.
- B. Chú trọng tăng cường đoàn kết Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế.
- C. Luôn thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.
- D. Sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi.

Câu 23. Từ những năm 70 của thế kỉ XX, lĩnh vực nào sau đây trở thành cốt lõi của cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại?

- A. Công nghệ.
- B. Sinh học.
- C. Chất xám.
- D. Vật liệu.

Câu 24. Thực dân Pháp ký với Chính phủ Trung Hoa Dân quốc Hiệp ước Hoa - Pháp (tháng 2 - 1946) nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây?

- A. Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc giải giáp phát xít Nhật.
- B. Đưa quân ra miền Bắc để hoàn thành việc xâm lược Việt Nam.
- C. Thể hiện sự đoàn kết của hai chính phủ Trung Quốc và Pháp.
- D. Chia sẻ quyền lợi với quân Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc.

Câu 25. Để tiến hành cách mạng bằng bạo lực, tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (1927 - 1930) chủ trương sử dụng tầng lớp nào sau đây làm lực lượng chủ lực?

- (A) Công nhân làm việc trong các xí nghiệp đóng tàu.
- (B) Binh lính người Việt trong quân đội Pháp giác ngộ.
- (C) Sinh viên học tại các trường cao đẳng của Pháp.
- (D) Nông dân bị thực dân Pháp tước đoạt ruộng đất.

Câu 26. Việc thực hiện Chính sách kinh tế mới (từ năm 1921) đã có tác động nào sau đây đến nền kinh tế nước Nga?

- (A) Nước Nga hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.
- (B) Kinh tế Nga chuyển hoàn toàn sang kinh tế thị trường.
- (C) Nga trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới.
- (D) Nước Nga thực hiện xong công nghiệp hoá đất nước.

Câu 27. Trong những năm 1919 - 1930, sự kiện nào sau đây đánh dấu Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước đã trở thành đảng viên cộng sản?

- (A) Làm chủ bút tờ báo Người cùng khổ (1922).
- (B) Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920).
- (C) Gia nhập Đảng Xã hội Pháp (1919).
- (D) Soạn thảo Cương lĩnh chính trị (1930).

Câu 28. Trong những năm 60 - 70 của thế kỷ XX, để tiến hành chiến lược công nghiệp hoá lấy xuất khẩu làm chủ đạo, nhóm năm nước sáng lập ASEAN đã

- (A) phát triển sản xuất hàng tiêu dùng nội địa.
- (B) tập trung khắc phục khủng hoảng tài chính.
- (C) tập trung sản xuất hàng hoá để xuất khẩu.
- (D) hạn chế vốn đầu tư của công ty nước ngoài.

Câu 29. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- (A) Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.
- (B) Phát huy sức mạnh của dân tộc kết hợp với sức mạnh của thời đại.
- (C) Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng để giành chính quyền.
- (D) Tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba dân tộc Đông Dương.

Câu 30. Điểm chung về mục đích của quân Pháp khi đề ra các kế hoạch Rové và Đò Lát đơ Tátxinh trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương (1945 - 1954) là

- (A) khoá chặt biên giới Việt - Trung.
- (B) tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến.
- (C) chuẩn bị tấn công lên Việt Bắc.
- (D) nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

Câu 31. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng vai trò của lực lượng tiêu tú sản trí thức trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam những năm 20 của thế kỷ XX?

- (A) Là lực lượng duy nhất lãnh đạo phong trào cách mạng ở Việt Nam.
- (B) Là lực lượng tiếp thu các tư tưởng tiến bộ từ bên ngoài vào Việt Nam.
- (C) Là lực lượng đầu tiên sử dụng chữ Quốc ngữ để đấu tranh với Pháp.
- (D) Là lực lượng tiên phong đấu tranh bình đẳng về kinh tế với tư sản Pháp.

Câu 32. Nội dung nào sau đây là một trong những nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn từ tháng 9 - 1945 đến tháng 12 - 1946?

- (A) Kháng chiến chống Mĩ.
- (B) Giải quyết nạn đói.
- (C) Khởi nghĩa từng phần.
- (D) Kháng chiến chống Nhật.

Câu 33. Khối liên minh công - nông lần đầu tiên được hình thành từ phong trào cách mạng nào ở Việt Nam?

- (A) Phong trào cách mạng 1930 - 1931.
- (B) Phong trào dân tộc dân chủ 1919 - 1930.
- (C) Phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945.
- (D) Phong trào dân chủ 1936 - 1939.

Câu 34. Nội dung nào sau đây không phản ánh diêm tuong đồng giữa chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam?

- (A) Kết cục của chiến dịch.
- (B) Huy động lực lượng cao nhất.
- (C) Đưa bàn mớ chiến dịch.
- (D) Quyết tâm giành thắng lợi.

Câu 35. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10 - 1930) đều xác định

- (A) hình thức đấu tranh là tổng khởi nghĩa.
- (B) để cao nhiệm vụ giải phóng giai cấp.

- (C) lãnh đạo cách mạng là Đảng Cộng sản.
- (D) lãnh đạo cách mạng là giai cấp nông dân.

Câu 36. Đầu thế kỷ XX, Hội Duy Tân đã tổ chức phong trào nào sau đây để đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản học tập?

- (A) Đông Kinh.
- (B) Đông du.
- (C) Nam Phong.
- (D) Nam tiến.

Câu 37. Luận cương chính trị (tháng 10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam là

- A. đánh đổ thực dân Anh.
B. đánh bại giai cấp tư sản.
C. đánh đổ đế quốc Mĩ.
D. đánh đổ phong kiến.

Câu 38. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, trong xã hội Việt Nam, tầng lớp nào sau đây có xu hướng kinh doanh độc lập?

- A. Tú sần dân tộc. B. Tiều tú sần. C. Phú nông. D. Trung địa chủ.

Câu 39. Trong chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954 - 1975), đế quốc Mĩ thực hiện các cuộc hành quân “tùm diệt”, “bình định” trong chiến lược chiến tranh nào?

- A. “Chiến tranh cục bộ”.
B. “Chiến tranh đặc biệt”.
C. “Chiến tranh đơn phương”.
D. “Việt Nam hoá chiến tranh”.

Câu 40. Nét nổi bật về nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng Lao động Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là

- A. kết hợp nỗi dậy của quần chúng và tiến công của lực lượng vũ trang.
B. kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự của quần chúng cách mạng.
C. di từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa trên toàn miền Nam.
D. kết hợp nghệ thuật đánh chắc, tiến chắc với đánh nhanh, thắng nhanh.

----- HẾT -----